

*Bản án số: 323 /2017/HSST*

*Ngày: 26/10/2017*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Đình Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Ngọc Ước

2/ Ông Nguyễn Thanh Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trâm Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội** tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 372/2017/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2017/QĐXXST-HS ngày 16/10/2017 đối với các bị cáo:

**1. Lê Bá H** sinh năm 1991;

Hộ khẩu thường trú: số 89 khu phố 7 phường Đ S, huyện Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện trú tại: phòng trọ số 3 số 20 ngõ 282 tổ 16 phường Đ C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp : Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Lê Bá H và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Không; Bị cáo bắt quả tang ngày 07/7/2017; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 02 cơ sở 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Trần Đức T** sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: tổ 2B phường Đ C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: số 88 ngõ 219 Đ C Th, phường Đ C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp : Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trần Th (Đã chết) và bà Đinh Thị T; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Không; Bị cáo bắt quả tang ngày 07/7/2017; Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ – Công an quận Hoàng Mai. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn H sinh năm 1976;

Hiện trú tại: số 88 ngõ 219 Đ C Th, phường Đ C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 06/7/2017, tổ công tác Công an ph- ờng Đ C đang làm nhiệm vụ tại phòng trọ số 3, số nhà 20 ngõ 282 Tổ 16 Đ C, Hoàng Mai, Hà Nội kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lê Bá H và Trần Đức T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại chỗ, Tuyên tự nguyện lấy 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu hồng, kích th- ớc mỗi gói khoảng (0,5x0,5cm) từ trong túi quần tr- ớc bên phải giao nộp cho tổ công tác. H cũng tự tay giao nộp 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu hồng, kích th- ớc (0,5x0,5cm) và 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng kích th- ớc khoảng (03x03cm) bên trong chứa chất bột màu trắng cho tổ công tác Công an ph- ờng Đ C. Tại chỗ, T khai đó là heroin vừa mua đ- ợc của Lê Bá H; còn số ma túy thu đ- ợc của H, H khai dùng để bán kiếm lời. Ngoài ra, thu giữ của T 01 điện thoại di động Samsung GT E1200T; số Imei: 354952056119467, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS: 29H1 — 726.58; số khung 117997; số máy 0230209. Thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; số Imei: 359764066630763 và số tiền 250.000đồng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đ- a T, H về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngày 07/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đức T tại số 88 ngõ 219 Đ C Th, Đ C , Hoàng Mai, Hà Nội và Lê Bá H tại phòng trọ số 3, số nhà 20 ngõ 28, Tổ 16 Đ C, Hoàng Mai, Hà Nội nh- ng không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Theo bản kết luận giám định số 5471/PC54 và bản kết luận giám định số 5472/PC54 cùng ngày 26/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilon và 01 gói giấy thu giữ của Lê Bá H đều là ma túy loại heroin, tổng trọng l- ợng là: 1,290 gam .
- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilon thu giữ của Trần Đức T đều là ma túy loại heroin, tổng trọng l- ợng là: 0,115 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Trần Đức T và Lê Bá H khai nhận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/7/2017, Lê Bá H đi xe ôm đến khu vực đ- ờng Tam Trinh tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Khi đi đến khu vực cầu sắt cạnh đền L- Giang, H đã gặp và mua của một ng- ời đàn ông tên Tr ( không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 1 gói ma túy heroin với giá 1.600.000đồng. Sau khi mua đ- ợc ma túy, H cho vào túi quần phía tr- ớc bên phải đang mặc và đi xe ôm về phòng trọ. H chia gói heroin vừa mua đ- ợc ra thành 04 gói nhỏ đ- ợc bọc bằng bằng nilon màu hồng và 01 gói to đ- ợc bọc bằng giấy bạc màu trắng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Đức T đi xe máy nhãn hiệu Honda Blade BKS 29H1 - 726.58 đến phòng trọ của H để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Hoàng đã bán cho T 02 gói ma túy với giá 200.000đồng. T cho gói ma túy vừa mua đ- ợc vào túi quần tr- ớc bên phải đang định đi về thì bị cơ quan Công an kiểm tra và thu giữ tang vật nh- đã nêu trên.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS: 29H1 — 726.58; số khung 117997; số máy 0230209 cơ quan Công an thu giữ của Trần Đức T, qua điều tra xác minh chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật, đăng ký chính chủ mang tên Trần Đức T. T khai, tiền để mua chiếc xe đó là của anh Trần Văn H (Sinh năm: 1976 — Chỗ ở: Số 88, Tổ 2B Đ C, Hoàng Mai, Hà Nội) — là em trai của T. Anh H1 khai, khoảng tháng 7 năm 2016, anh H1 đã bỏ tiền ra mua chiếc xe máy trên, do điều kiện lúc đó phải đi công tác xa nhà, anh H1 đã nhờ Trần Đức T đứng tên đăng ký, Tuyên sử dụng xe của anh H1 để đi lại. Anh H1 không biết T sử dụng để đi mua ma túy. Anh H1 đề nghị đ- ợc xin lại chiếc xe máy trên.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung GT E1200T; số Imei: 354952056119467 thu giữ của T, T khai sử dụng để liên lạc hàng ngày.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; số Imei: 359764066630763 thu giữ của H, H khai sử dụng để liên lạc hàng ngày. Số tiền 250.000đồng trong đó 50.000đồng là tiền riêng của H, 200.000đồng là tiền H bán ma túy cho T mà có.

Đối với ng-ời đàn ông tên Tr bán ma túy cho H, quá trình điều tra cơ quan Công an đã dẫn giải H đến địa điểm H gặp Tr để mua ma túy nh-ng không xác định đ-ợc đối t-ợng tên Tr nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 351/CT-VKS-HS ngày 11/10/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố bị cáo Lê Bá H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Trần Đức T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự;

**Tại phiên tòa:** Các Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Các Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Bá H 44 tháng đến 48 tháng tù, Miễn hình phạt bổ sung.

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đức T 16 đến 18 tháng tù, Miễn hình phạt bổ sung.

Tịch thu tiêu hủy :01 bao niêm phong bên trong có 0,115 gam Heroin; và 01 bao niêm phong bên trong có 1,290 gam Heroin;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Bá H;

Trả lại cho bị cáo Lê Bá H 50.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số Imei: 359764066630763 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Đức T 01 điện thoại di động Samsung GT E1200T số Imei: 354952056119467 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Trần Văn H1 01 xe máy Honda Blade màu đen BKS: 29H1- 726.58 số khung: 117997 số máy: 0230209.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Bá H và bị cáo Nguyễn Đức T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Bá H và bị cáo Trần Đức T tại cơ quan điều tra và phù hợp

khớp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 2 giờ 30 phút ngày 06/7/2017, tại phòng trọ số 3 số nhà 20 ngõ 282 tổ 16 phường Đ C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội Lê Bá H đã bán trái phép cho Trần Đức T 02 gói chất bột màu trắng là Heroin trọng lượng 0,115 gam thì bị tổ công tác Công an phường Đ C bắt quả tang thu giữ tại túi quần trước bên phải của Trần Đức T 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu hồng kích thước 0,5cm x 0,5 cm là Heroin trọng lượng 0,115 gam; Ngoài ra công an còn thu giữ của Lê Bá H 02 gói nilon và 01 gói giấy đều là ma túy Heroin có tổng trọng lượng 1,290 gam mục đích để bán kiếm lời; các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi có ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo Lê Bá H và bị cáo Trần Đức T đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước về chất gây nghiện; nên hành vi phạm tội của bị cáo Lê Bá H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Hành vi của bị cáo Trần Đức T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát truy tố Bị cáo Lê Bá H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và truy tố bị cáo Trần Đức T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì mục đích kiếm tiền bị cáo đã vi phạm pháp luật do đó cần thiết xét xử bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Bá H và bị cáo Trần Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[7]. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Đức T; Hội đồng xét xử thấy rằng: So sánh mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt từ 02 năm tù đến 07 năm tù còn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù; Như vậy căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Đức T.

[8]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng: 01 bao niêm phong bên trong có 0,115 gam Heroin; và 01 bao niêm phong bên trong có 1,290 gam Heroin là cấm lưu hành thấy cần tịch thu tiêu hủy;

Trả lại cho bị cáo Lê Bá H 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số Imei: 359764066630763 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Đức T 01 điện thoại di động Samsung GT E1200T số Imei: 354952056119467 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Trần Văn H1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS: 29H1-726.58 số khung 117997 số máy 0230209.

(Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập vật chứng số 11/2017 ngày 17/10/2017).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Bá H; Trả lại cho bị cáo Lê Bá H 50.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án (Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/9/2017 của Công an phường Định Công, quận Hoàng Mai số tiền 250.000 đồng vào tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội).

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 ; Khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án: Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng Hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Căn cứ vào Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003;

Căn cứ khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo Trần Đức T);

Căn cứ khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. (Đối với bị cáo Trần Đức T).

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; Khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố bị cáo Lê Bá H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

**Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Xử phạt: Bị cáo Lê Bá H 03 (Ba) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2017.**

**Xử phạt: Bị cáo Trần Đức T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2017.**

Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lê Bá H, Trần Đức T.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,115 gam Heroin; và 01 bao niêm phong bên trong có 1,290 gam Heroin;

Trả lại cho bị cáo Lê Bá H 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số Imei: 359764066630763 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Đức T 01 điện thoại di động Samsung GT E1200T số Imei: 354952056119467 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Trần Văn H1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS: 29H1- 726.58 số khung 117997 số máy 0230209.

(Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập vật chứng số 11/2017 ngày 17/10/2017).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Bá H; Trả lại cho bị cáo Lê Bá H 50.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án ( Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/9/2017 của Công an phường Định Công, quận Hoàng Mai số tiền 250.000 đồng vào tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội).

Về án phí : Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyết định của bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Hoàng Đình Trung**